NGƯỜI CẦM QUYỀN KHÔI PHỤC UY QUYỀN

(Trích Những người khốn khổ - Vích-to Huy-gô )

1.Vích-to Huy-gô (1802-1885) là nhà văn nổi tiếng của Pháp thế kỉ XIX. Những tác phẩm như Nhà thờ Đức Bà Pa-ri, Những người khốn khổ, Đêm đại dương,.. .của ông thể hiện lòng thương yêu bao la đối với số phận con người, đặc biệt là những con người khốn khổ.

Tiểu thuyết Những người khốn khổ của ông đã để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng người đọc Việt Nam. Tác phẩm kể về một số phận đáng thương của một người làm vườn tên là Giăng Van-giăng. Vì ăn cắp một cái bánh mì, mà dẫn đến bị

(1) Theo Văn học lãng mạn và hiện thực phương Tây, thế kỉ XIX, NXB Đại học và Trung học chuyên nghiệp, H., 1981.

tù khổ sai suốt mười chín năm ròng. Ra tù, bằng trí thông minh và sự cần cù, ông đã trở nên giàu có và trở thành thị trưởng một thị trấn nhỏ. Trong thời gian làm thị trưởng, ông đã dang tay cứu vớt một số phận cũng không kém phần đau khổ khác là Phăng-tin. Chị có một đứa con gái nhỏ không cha đang gửi nhờ ở một quán trọ và phải làm đủ mọi cách để kiếm tiền nuôi con, kể cả bán răng, bán tóc, bán thân. Chị đang ốm nặng và gặp lôi thôi với cảnh sát thì gặp Giăng Van-giăng. Ông đưa chị vào trạm xá và hứa sẽ đi đón con về cho chị. Đúng lúc đó, Giăng Van-giăng phải ra toà tự thú để cứu một người bạn tù khổ sai. Gia-ve, tên mật thám, trước đây đã từng nghi ngờ ông, nay vui mừng vì ông đã phải lộ mặt. Ông và hắn chạm mặt nhau ở trạm xá, nơi Phăng-tin đang chữa bệnh.

2.Ai là người cầm quyền khôi phục uy quyền ?

Đoạn trích nói về cảnh chạm mặt giữa Giăng Van-giăng và Gia-ve. Lúc đầu, Gia-ve đã tỏ ra hết sức uy quyền, bởi hắn đang thi hành pháp luật, nhưng cuối cùng hắn lại thấy sợ Giăng Van-giăng bởi sức mạnh phi thường của ông. Còn Giăng Van-giăng, vốn là thị trưởng, có uy quyền rất lớn, vì lộ mặt nên phải phục tùng Gia-ve, nhưng cuối buổi chạm trán, bằng quyền uy và sức mạnh của mình, ông đã khiến Gia-ve sợ hãi. Bởi vậy, chính Giăng Van-giăng, là người cầm quyền đã khôi phục lại uy quyền của mình, dù chỉ trong giây lát. Với ngòi bút miêu tả vừa sắc nét vừa lộ rõ tình cảm yêu ghét rõ rệt, Huy-gô đã khắc hoạ được rõ nét chân dung một kẻ mật thám ác thú - Gia-ve, và tấm lòng nhân hậu của con người khốn khổ - Giăng Van-giăng.

3.Hình tượng con ác thú Gia-ve, kẻ thực thi pháp luật phi nhân tính

Nhà văn có dụng ý xây dựng nhân vật Gia-ve như một ác thú thực sự. Trong bài tham khảo Chân dung Gia-ve, chúng ta có thể thấy nhà văn miêu tả hắn hoàn toàn như một con ác thú qua các so sánh, nhận xét : mũi... trông như mõm ác thú, nghiêm nét mặt thì là một con chó dữ, cười giống con cọp, trông dễ sợ, khó chịu, hai con mắt lúc nào cũng như giận dữ, tia mắt tối tăm, miệng mím lại khắc nghiệt đáng sợ, cả người toát ra vẻ oai nghiêm tàn ác. Trong đoạn gặp gỡ tại trạm xá, hành động và ngôn ngữ của Gia-ve hệt như con hổ lúc vồ mồi. Thoạt tiên là tiếng thét "Mau lên !" man rợ và điên cuồng : không còn là tiếng người mà là tiếng thú gầm. Như một con hổ, hắn vừa gầm gừ vừa thôi miên con mồi : cứ đứng lì một chỗ, hắn phóng cặp mắt như cái móc sắt nhìn Giăng Van-giăng, cái nhìn mà Phăng-tin từng thấy nó đi thấu vào tận xương tuỷ. Sau đó hắn lao tới, tiến vào giữa phòng, với động tác như ngoạm lấy cổ con mồi : nắm lấy cổ áo. Rồi khi tóm được con mồi, hắn phá lên cười, một cái cười ghê tởm phô ra tất cả hai hàm răng. Dưới con mắt của tác giả, Gia-ve hoàn toàn là một con ác thú.

Vì sao vậy ? Thực sự bởi vì Gia-ve là một kẻ không có trái tim, một kẻ không có tính người. Sự nghiệt ngã, dữ dằn, hung tợn của vẻ ngoài đã phản ánh đúng bản chất của con người hắn, một con người mà người ta thường gọi là "kẻ chó săn của chế độ tư sản". Nghĩa là, đối với hắn, chỉ có hai loại người : phạm tội và không phạm tội. Và hắn cứ thực thi pháp luật mà không cần đếm xỉa tới bất cứ điều gì. Theo Huy-gô, nếu bố hắn phạm tội thì hắn cũng cứ bắt! Vì vậy, đối với hai kẻ xa lạ như Giăng Van-giăng và Phăng-tin thì hắn đâu cần phải suy nghĩ gì, chỉ thực thi nhiệm vụ như một cái máy ! Hắn không hề khoan nhượng khi Giăng Van-giăng muốn nói khẽ để Phăng-tin khỏi nghe thấy. Hắn không hề nương nhẹ người đàn bà đang ốm nặng bằng cách nói toạc tất cả sự thật, rằng ông thị trưởng chỉ là tù khổ sai, còn Phăng-tin chỉ là một gái điếm, rằng không thể cho Giăng Van-giăng có thì giờ đi đón con của Phăng-tin. Tất cả sự thật khủng khiếp ấy như một đòn giáng mạnh, khiến Phăng-tin không thể chịu nổi, và chị đã chết. Chính vì thế, Giăng Van-giăng đã nói với Gia-ve : "Anh đã giết chết người đàn bà này rồi đó".

Thật ra, Gia-ve là một công chức mật thám rất mẫn cán. Nhưng chính vẻ mẫn cán ấy đã khiến hắn chỉ là cỗ máy thực thi pháp luật, không chút tình người nào, và khi đã không còn chút tình người nào, thì kẻ đó dĩ nhiên mang mọi dáng vẻ của một con ác thú !

3» Tấm lòng nhân ái của Giăng Van-giăng

Cũng là một con người khốn khổ, lại phải chịu bao đau đớn vì bị tù đày, nhưng Giăng Van-giăng lại là người có một trái tim nhân hậu và tinh tế.

Trong đoạn trích, trước hết, ông là một người rất có tình cảm và ý tứ. Khi thấy Gia-ve, ông biết mình đã bị bắt. Nhưng để Gia-ve làm điều đó trước mặt Phăng-tin, thì trái tim ốm yếu của chị chắc không chịu nổi. Vì vậy, ông đã phải dùng những lời lẽ vòng vo : "Tôi biết là anh muốn gì rồi". Và để thực hiện lời hứa với Phăng-tin, ông tỏ ra hết sức nhún nhường với tên mật thám : "Tôi muốn nói riêng với ông câu này", ông thầm thì : "Tôi cầu xin ông một điều...". Tất cả việc ông phải nhún mình cầu xin ấy là đều vì Phăng-tin hết, ông muốn giữ lời hứa sẽ tìm con cho chị, bởi không muốn chị đau khổ thêm nữa. Chứ thật sự, ông có một sức khoẻ siêu việt, có thể trốn thoát khỏi bàn tay Gia-ve bất cứ lúc nào.

Còn khi Phăng-tin đã mất, ông không cần phải nhún nhường gì nữa, ông đã dùng sức mạnh và uy lực của mình : vừa bẻ gẫy thanh giường bằng sắt, vừa nói một câu răn đe : "Tôi khuyên anh đừng quấy rầy gì tôi lúc này". Ông đã khôi phục lại được uy quyền của mình. Chính vì vậy mà Gia-ve khiếp sợ chẳng dám động thủ gì nữa.

Một lần nữa, Giăng Van-giăng lại thể hiện lòng nhân ái, tình thương yêu, sẻ chia với kiếp người khốn khổ. Đoạn cuối, đoạn chia tay, vĩnh biệt người đã mất cũng không kém phần thiêng liêng, trang trọng. Cũng những giờ khắc yên lặng tiếc thương, đau đớn : ông ngắm Phăng-tin nằm dài không nhúc nhích, mải miết, yên lặng, nét mặt và dáng điệu chỉ thấy nỗi xót thương khôn tả. Có lẽ ông đang đau đớn cho một kiếp người bất hạnh, kiếp người bị ruồng bỏ, cũng như ông vậy. Cũng những sửa soạn lần cuối của những người thân : như một người mẹ, ông trân trọng nâng đầu Phăng-tin, sửa cổ áo, vén tóc, và vuốt mắt cho chị. Và cũng những lời nói cuối cùng với người đã khuất : ông ghé lại gần và thì thầm bên tai Phăng-tin. Có lẽ, ông hứa với chị rằng sẽ tìm và chăm sóc bé Cô-dét, đứa con gái bé bỏng cho chị, để người mẹ đau khổ ấy ra đi được thanh thản.

5.Nụ cười của Phăng-tin : ngòi bút lãng mạn của Huy-gô

Niềm thanh thản của Phăng-tin khi đi vào bầu ánh sáng vĩ đại đã được nhà văn diễn tả bằng bút pháp kì ảo : nụ cười trên đôi môi, đôi mắt và gương mặt sáng rỡ lên một cách lạ thường. Người duy nhất chứng kiến cảnh ấy là bà xơ Xem-plix, người không bao giờ biết nói dối, như Huy-gô đã từng nhận xét. Niềm rạng rỡ trên khuôn mặt ấy chứng tỏ Phăng-tin đã nghe thấy những lời thầm thì của Giăng Van-giăng và ra đi một cách nhẹ nhàng, yên ả, bởi đứa con mà chị đã hi sinh cả cuộc đời vì nó, đã được gửi gắm vào bàn tay nhân hậu đáng tin cậy : ông thị trưởng. Bút pháp lãng mạn ở đây được sử dụng như niềm trân trọng, niềm an ủi cuối cùng cho số phận một con người khốn khổ. Cái chết của người phụ nữ bất hạnh trở nên nhẹ nhàng hơn, chỉ như một cuộc hành trình đi vào bầu ánh sáng vĩ đại.

Tình thương của Huy-gô đối với những người nghèo khổ, thể hiện qua sự trân trọng đối với hai nhân vật Giăng Van-giăng và Phăng-tin, qua sự căm ghét đối với Gia-ve, kẻ đại diện cho pháp luật thiếu tính người. Tinh thương đó, cho đến ngày hôm nay vẫn còn nguyên ý nghĩa, bởi chỉ với tình thương, mọi vẻ đẹp của đòi sống con người mới được nâng niu, trân trọng.